

Số: **30** /2019/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày **25** tháng **11** năm **2019**

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng ban hành kèm theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của hệ thống quản lý tài liệu trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp, khóm; mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng ban hành kèm theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng như sau:

“Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nội vụ thực hiện theo Điều 2 (trừ điểm đ Khoản 11) Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các quy định khác của pháp luật có liên quan”.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2019.

2. Quyết định này bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành sau đây:

a) Quyết định số 73/2005/QĐ-UBT ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành mẫu Quy trình tiếp nhận và xử lý văn bản.

b) Quyết định số 43/2012/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định về chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

c) Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định số lượng và chế độ, chính sách đối với Phó trưởng Công an xã, Công an viên ở xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

d) Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng căn cứ Quyết định thi hành./. *br*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Hộp thư điện tử: stp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: HC, TH. *TC (17b)*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chuyên